|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN HÓC MÔN**TRƯỜNG THCS NGUYỄN VĂN BỨA** Số: 61 /KH-THCSNVB | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Hóc Môn, ngày 31 tháng 8 năm 20*22 |

**KẾ HOẠCH
CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG “TRƯỜNG HỌC XANH” NĂM 2022 - 2023
CỦA TRƯỜNG THCS NGUYỄN VĂN BỨA**

Căn cứ Kế hoạch số số 1273/KHLP-PGDĐT- PTNMT ngày 29 tháng 07 năm 2021 của Phòng Tài nguyên và Môi trường và Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn triển khai các hoạt động môi trường, giáo dục truyền thông và bảo vệ môi trường trong trường học năm học giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ Kế hoạch số 946/KH-UBND-QLĐT ngày 21 tháng 03 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn về phát triển công viên, cây xanh năm 2022 trên địa bàn huyện Hóc Môn ;

Căn cứ Kế hoạch số 395/KH-GDĐT ngày 28 tháng 03 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn về phát triển công viên, cây xanh năm 2022 trên địa bàn huyện Hóc Môn ;

Căn cứ Kế hoạch số 1326/GDĐT ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn về việc thực hiện Đề án ngõ, xóm, xanh, sạch đẹp an toàn giai đoạn 2021-2025 tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện Hóc môn;

Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị, trường THCS Nguyễn Văn Bứa xây dựng kế hoạch *“trường học xanh”* năm học 2022-2023 cụ thể như sau:

1. **GIỚI THIỆU CHUNG**

**1) Thông tin chung về đơn vị trường THCS Nguyễn Văn Bứa:**

+ Đại diện cho: Trường THCS Nguyễn Văn Bứa

+ Ông: NGUYỄN VĂN RỘN Quốc tịch: Việt Nam

+ Chức vụ: Hiệu trưởng

+ Điện thoại: 02822508171

+ Địa chỉ: 1139 đường Nguyễn Văn Bứa, ấp 6, xã Xuân Thới Thượng, Huyện Hóc Môn.

+ Địa chỉ trang tin điện tử: *c2nguyenvanbua.tphcm@hcm.edu.vn*

+ Trường được thành lập và đưa vào hoạt động từ ngày: 17 tháng 09 năm 2019

+ Điều kiện tự nhiên: Tổng diện tích khuôn viên: 14.090M2. Cổng, tường bao xung quanh an toàn, có đầy đủ các hạng mục công trình phục vụ cho các hoạt động trong nhà trường.

+ Cơ cấu tổ chức:

– Tổng số CB, GV, NV:76 người. Trong đó CBQL: 03; GV:50; NV:16

1. **Đặc điểm tình hình về học sinh:**

+ Tổng số lớp: 48 lớp;

+ Tổng số học sinh: 2196 học sinh, trong đó 1.619 HS học bán trú.

1. **Cơ sở vật chất:**

+ Cơ sở vật chất, khuôn viên nhà trường khang trang, sạch đẹp, đáp ứng yêu cầu cho dạy và học theo tiêu chí để trở thành trường chuẩn Quốc gia.

– Số phòng học: 45 phòng

– Số phòng bộ môn:10 phòng

– Số phòng điều hành:03 phòng

1. **Thuận lợi trong việc triển khai chương trình**

– Trải qua những năm đầu xây dựng và phát triển, nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện Hóc Môn; sự quan tâm giúp đỡ của lãnh đạo Đảng uỷ, chính quyền và các đoàn thể liên quan của địa phương, sự ủng hộ của hội cha mẹ học sinh.

– Phong trào thi đua của nhà trường: sôi nổi, mạnh mẽ, vững chắc, được củng cố bổ sung nhiều năm, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ: Nhà trường, Công đoàn, Đoàn, Đội đều là các tổ chức vững mạnh, chủ động hoạt động có hiệu quả. Nhà trường liên tục nhiều năm liền đạt nhiều thành tích xuất sắc.

– Đội ngũ cán bộ, giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, nhiệt tình, trách nhiệm, tận tình chăm lo dạy dỗ rèn luyện học sinh, có ý thức xây dựng tập thể, đoàn kết nội bộ, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

– Đại đa số học sinh chăm ngoan lễ phép, biết vâng lời thầy cô, có ý thức vươn lên trong học tập.

1. **Khó khăn trong việc triển khai chương trình**

– Do ảnh hưởng dịch bệnh học sinh còn học tập trực tuyến nên việc khiển khai chương trình *“trường học xanh”*cũng như việc giáo dục tryền thông môi trường đến các em học sinh không tương tác trực tiếp được.

**II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

– Giáo dục học sinh cách sống khỏe mạnh, ý thức tự giác giữ gìn vệ sinh trường, lớp, môi trường sống xung quanh.

– Hưởng ứng phong trào *“trường học xanh”* tạo cho học sinh môi trường học tập và sinh hoạt, vui chơi an toàn, sạch sẽ.

– Tuyên truyền, giáo dục cho CB, GV, CNV và học sinh đối với việc tạo cảnh quan môi trường, đảm bảo là “ trường học xanh”

– Tiếp tục củng cố cơ sở vật chất, tạo môi trường sư phạm, trong sạch, lành mạnh đáp ứng được các yêu cầu thực hiện nhiệm vụ dạy và học, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục trong nhà trường.

– Có kỹ năng quan sát, cảm nhận về môi trường, có nhu cầu cải thiện môi trường lớp học và trường học.

– Giữ gìn và bảo vệ môi trường, tích cực tham gia những hoạt động bảo vệ và chăm sóc môi trường trường học, thể hiện thái độ đối xử thân thiện với môi trường.

– Tạo những thay đổi quan trọng trong nhà trường về ý thức bảo vệ môi trường và tích cực làm cho nhà trường trở thành *“ trường học xanh”*

– Phấn đấu đạt các tiêu chí xây dựng một *“ trường học xanh”* thật vững chắc.

– Nhà trường là nơi phát huy tốt việc tuyên truyền gián tiếp đến cộng đồng, cùng địa phương thực hiện xã nông thôn mới.

**III. CÔNG TÁC TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

– Tiếp tục rà soát các hạng mục tiêu chí xây dựng trường học xanh để có kế hoạch trồng mới, cải tạo mảng xanh.

– Phân công trách nhiệm bộ phận, giáo viên chăm sóc cây xanh, tu sửa cơ sở vật chất.

– Tiếp tục triển khai nâng cao chất lượng từng tiêu chí về xây dựng trường học xanh.

– Kiểm tra việc trang trí lớp, vệ sinh lớp – trường học, để đảm bảo sức khỏe, an toàn cho HS trong thời gian ở trường (theo kế hoạch kiểm tra nhà trường đã đề ra trong năm học).

– Thực hiện nội dung lồng ghép, tích hợp về giáo dục môi trường trong các môn học chính khóa cho các em học sinh.

– Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức trong CB, GV, CNV và học sinh tích cực tham gia giữ gìn vệ sinh, bảo vệ cây xanh trong trường học.

1. **GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

– Công tác tuyên truyền: Quán triệt và tuyên truyền cho tất cả CB, GV, CNV và học sinh nhận thức sâu sắc về mục đích, ý nghĩa của phong trào xây dựng “ *trường học xanh”* thân thiện. Từng thành viên trong nhà trường gương mẫu tổ chức và thực hiện tốt nhiệm vụ của mình để phong trào đạt kết quả.

– Quán triệt trong CB, GV, CNV, học sinh và trong các cuộc họp phụ huynh về mục đích, ý nghĩa của  *“trường học xanh”*

– Tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường của địa phương, thành phố.

– Tiếp tục triển khai thực hiện nâng cao hiệu quả trường *“trường học xanh”* qua các tiêu chí như sau:

***2.1. Tiêu chí giữ gìn vệ sinh môi trường***

– Khuôn viên sân trường luôn đảm bảo sạch sẽ không rác.

– Khu vực lớp học sạch sẽ thông thoáng, lấy gió, lấy sáng tự nhiên. Thường xuyên cho học sinh lao động trường lớp. Giáo dục học sinh về ý thức bảo vệ môi trường (không vứt rác bừa bãi), vệ sinh các đồ dùng cá nhân, lớp sạch sẽ, ngăn nắp và gọn gàng; Bảo vệ cơ sở vật chất (giữ gìn bàn ghế, trang thiết bị ở lớp)

– Khu vực căn tin bếp ăn sạch sẽ không rác, bàn ghế sắp xếp gọn gàng.

– Thường xuyên vệ sinh khu vực nhà vệ sinh sạch sẽ, không rác, không mùi hôi khó chịu.

– Vệ sinh khu vực trước cổng trường, không để rác tồn đọng. Trồng nhiều cây hoa kiển trước cổng trường.

– Kiểm tra khu vực lưu chứa rác, không để nước rò rỉ, thường xuyên quét dọn không để bốc mùi hôi thối gây ô nhiễm môi trường.

- Có quy định sử dụng tiết kiệm giấy vệ sinh.

***2.2. Tiêu chí “ Quản lý chất thải rắn***

– Có bố trí hệ thống thùng chứa phân loại chất thải rắn sinh hoạt với dán nhãn dễ nhận biết, hợp lý, đúng quy cách, số lượng.

– Có bố trí khu vực lưu chứa rác thải rắn phù hợp và theo quy định

– Có sáng kiến, giải pháp giảm chất thải, tăng cường tái sử dụng, tái chế chất thải.

– Có giải pháp giảm sử dụng túi ni lông và sản phẩm nhựa dùng một lần: Nhà trường tổ chức hội thi *“ Ngày hội phòng chống rác thải nhựa, cùng gieo những mầm xanh”.*

***2.3. Tiêu chí phát triển mảng xanh***

– Sáng kiến, giải pháp phát triển mảng xanh trong khuôn viên trường: *Nhà trường đã lên kế hoạch tổ chức trồng và chăm sóc cây xanh trước các phòng.*

– Có hệ thống cây xanh (cây bóng mát, dây leo, cây cảnh,..) phù hợp nhu cầu hoạt động của trường và hài hòa với không gian chung của trường (sân trường, hành lang, lớp học,..) được chăm sóc tốt góp phần tạo bóng mát, cải thiện chất lượng không gian.

– Tiếp tục trồng thêm cây xanh có bóng mát, bố trí phù hợp với vị trí sân trường.

– Trồng thêm các loại hoa kiểng trong sân trường. Nhằm tạo cảm giác thoải mái cho cán bộ, giáo viên, nhân viên sau các giờ học tập, giảng dạy và lao động.

– Tất cả các lớp trang trí đều có hoa, cây kiểng cửa sổ lớp học.

***2.4. Tiết kiệm năng lượng***

– Nhà trường luôn sử dụng và tiết kiện điện hiệu quả. Thể hiện qua lượng điện tiêu thụ trên hóa đơn của các tháng cũng như số ghi chép.

– Có sáng kiến, giải pháp về tiết kiệm hiệu quả năng lượng điện

***2.5. Tiết kiệm nước***

– Nhà trường luôn sử dụng và tiết kiện điện hiệu quả. Thể hiện qua lượng nước tiêu thụ trên hóa đơn các tháng cũng như số ghi chép.

– Tu sửa hệ thống đường dây điện và các thiết bị sử dụng điện đảm bảo an toàn, hệ thống chiếu sáng có cường độ vừa đủ đảm bảo vệ sinh mắt học đường trên cơ sở sử dụng hệ thống bóng điện tiết kiệm điện năng, hệ thống quạt vừa đủ, có quy định cụ thể về sử dụng an toàn điện, bật các thiết bị điện khi cần thiết, tắt khi không sử dụng.

– Có sáng kiến, giải pháp về tiết kiệm nước

***2.6. Các tiêu chí về giáo dục và tuyền thông về bảo vệ môi trường***

– Lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường vào các môn học ở các lớp.

– Có tổ chức các hoạt động truyền thông bảo vệ môi trường trong sinh hoạt đầu tuần

– Có các hình thức thông tin đến học sinh và phụ huỵnh về chương trình xây dựng “ trường học xanh” của trường.

– Có tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường của địa phương, thành phố

***2.7. Các tiêu chí về quản trị***

– Nhà trường có kế hoạch xây dựng cụ thể: Xác định rõ mục tiêu, giải pháp thực hiện, tiến độ thực hiện, ra bảng kế hoạch phân công nhiệm vụ cụ thể và cử cán bộ giáo viên phụ trách chương trình, có hình thức theo dõi đánh giá kết quả thực hiện các giải pháp, hoạt động bảo vệ môi trường.

– Có hình thức giám sát khen thưởng giáo viên, nhân viên học sinh tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường.

**3. KẾ HOẠCH TỪNG THÁNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Thời gian | Nội dung công việc | Người thực hiện |
| Tháng 8/2022 | – Xây dựng kế hoạch, triển khai kế hoạch và phát động phong trào xây dựng trường học xanh.– Sửa chữa cơ sở vật chất, cắt tỉa bồn hoa, cây xanh.– Quét dọn vệ sinh xung quanh trường, tỉa cành một số cây trên sân trường và chậu hoa treo trong phòng học. – Sơn sửa, quét sơn nước tường tại các điểm trường.– Trang trí phòng học, phòng chuyên môn, phòng chức năng. | – BGH– CBGV, bảo vệ– CBGV |
| Tháng 9/2022 | – Khơi thông cống rãnh để đảm bảo vào mùa mưa.– Vệ sinh xung quanh trường.– Chấm điểm “trường học xanh” | – GV, NV, HS– Bảo vệ– GV, HS |
| Tháng 10/2022 | – Duy trì vệ sinh trường lớp.– Chăm sóc chậu hoa, cây cảnh.– Tiếp tục trang trí lớp học. | – GV, HS |
| Tháng 11/2022 | – Duy trì trường lớp “Xanh – sạch – đẹp – an toàn”.– Chăm sóc chậu hoa, cây cảnh.– Phát động phong trào thi đua lớp *“trường học xanh”* chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. | - GV, HS– GV– TPT |
| Tháng 12/2022 | – Duy trì trường lớp theo tiêu chí “trường học xanh”– Trồng và chăm sóc hoa, cây cảnh trong lớp học.– Chấm điểm “trường học xanh” | – GV, HS– CB, GV |
| Tháng1,2,3/2023 | – Duy trì vệ sinh trường lớp.– Chăm sóc chậu hoa, cây cảnh.– Tiếp tục trang trí lớp học. | – GV, HS |
| Tháng 4, 5 /2023 | – Duy trì trường lớp theo tiêu chí “trường học xanh”– Chăm sóc bón phân cho các chậu cây.– Cắt tỉa cây cảnh.– Vệ sinh xung quanh trường.– Tổng vệ sinh, trang trí lớp học. | – GV, HS– Bảo vệ– CB, GV |
| Tháng6,7,8 /2023 | – Sửa chữa cơ sở vật chất, cắt tỉa bồn hoa, cây xanh.– Quét dọn vệ sinh xung quanh trường, tỉa cành một số cây trên sân trường và chậu hoa treo trong phòng học. – Sơn sửa, quét sơn nước tường tại các điểm trường.– Trang trí phòng học, phòng chuyên môn, phòng chức năng.– Xây dựng kế hoạch, triển khai kế hoạch và phát động phong trào xây dựng trường học xanh năm học mới | – Bảo vệ– CB, GV– CB, GV, Bảo vệ |

**4. Phân công phụ trách công việc cụ thể**

– Thầy Nguyễn Văn Rộn – Hiệu trưởng: Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo chung, giám sát, khen thưởng CB, GV, NV, học sinh tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường.

– Cô Huỳnh Mai Chương – Phó hiệu trưởng: Đôn đốc các khối lớp cùng thực hiện. Phân công cụ thể đến GV, NV. Theo dõi, nhắc nhỡ, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá để hoạt động mang tính bền vững, đảm bảo vẻ đẹp cảnh quan môi trường. Phân công nhiệm vụ cụ thể và cử giáo viên, nhân viên phụ trách từng công việc.

– Thực hiện báo cáo sơ kết, tổng kết đúng thời gian qui định, kịp thời động viên những cá nhân có thành tích tốt, góp ý những tập thể, cá nhân còn hạn chế trong thực hiện phong trào trường học xanh.

– Cô Huỳnh Thị Lệ Giang – Chủ tịch Công đoàn: Phát động phong trào thi đua trong CB, GV, NC nhà trường.

– Thầy Phan Anh Vũ – Bí thư Chi đoàn: Phát động phong trào thi đua trong đoàn viên Chi đoàn.

– Cô Trương Thị Trúc Linh – Tổng phụ trách Đội: Phát động phong trào thi đua trong toàn thể học sinh. Phân công cụ thể, theo dõi, nhắc nhỡ. Lên kế hoạch lao động, trình BGH duyệt, theo dõi giáo viên chủ nhiệm hướng dẫn, nghiệm thu công việc, báo cáo BGH; xử lý học sinh khi vi phạm. Theo dõi đội sao đỏ trực, ghi nhận, giải quyết tình hình vi phạm học sinh.

**5. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN**

– 31/08/2022: Xây dựng kế hoạch trường học Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn và triển khai.

– 2/12 /2022: Nộp kế hoạch thực hiện công trình *“Trường học xanh”*.

– Sau đó trường vẫn tiếp tục thực hiện nội dung theo kế hoạch trong suốt năm học.

Trên đây là kế hoạch thực hiện chương trình *“Trường học xanh”*. của trường Trung học cơ sở Nguyễn Văn Bứa. Đề nghị tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt kế hoạch đề ra.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ban Giám hiệu;- Bí thư Chi đoàn;- Tổng phụ trách Đội;- Tổ trưởng chuyên môn;- Giáo viên chủ nhiệm;- Lưu VT. |  | **HIỆU TRƯỞNG***(Đã ký)***Nguyễn Văn Rộn** |